

BẢO ĐẢM QUYỀN CON NGƯỜI CỦA NẠN NHÂN TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI Ở VIỆT NAM

NGUYỄN TRỌNG LUÂN*

Bảo đảm quyền con người của nạn nhân trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô, bộ phận cơ thể người không chỉ góp phần củng cố niềm tin vào hệ thống pháp luật mà còn bảo vệ các giá trị nhân văn cơ bản của xã hội. Trên cơ sở phân tích thực trạng bảo đảm quyền con người của nạn nhân trong hoạt động điều tra loại tội phạm này ở Việt Nam hiện nay, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao năng lực của cơ quan điều tra, tăng cường cơ chế bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, qua đó, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

Từ khóa: Bảo đảm quyền con người; nạn nhân; tội phạm; mua bán bộ phận cơ thể người; điều tra.

Ensuring the human rights of victims in the investigation of crimes involving the trafficking and appropriation of human tissues or body parts not only strengthens public confidence in the legal system but also protects the fundamental humanitarian values of society. Based on an analysis of the current state of human rights protection for victims during the investigation of these crimes in Vietnam, this article proposes several solutions to improve the legal framework, enhance the capacity of investigative authorities, and strengthen mechanisms for victim protection and support. These measures are intended to meet the requirements of combating and preventing such crimes in the new context.

Keywords: Human rights protection; victims; crime; trafficking of human body parts; investigation.

NGÀY NHẬN: 12/5/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 28/6/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 08/7/2026

Email: luan.nthvcs@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.366.2026.1583>

1. Đặt vấn đề

Bảo đảm quyền con người của nạn nhân trong giai đoạn điều tra có ý nghĩa quan trọng, vừa góp phần bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của người bị xâm hại, vừa nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tội phạm và bảo đảm tính công bằng của hoạt động tư pháp. Đối với tội

phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người, đây là loại tội phạm xâm phạm trực tiếp đến quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của con người; đồng thời, đặt ra yêu

* ThS, Học viện Cảnh sát nhân dân

cầu cao về bảo vệ nạn nhân trong suốt quá trình điều tra. Mặc dù pháp luật Việt Nam đã từng bước hoàn thiện cơ chế bảo vệ quyền con người trong tố tụng hình sự, song, việc bảo đảm quyền của nạn nhân trong điều tra loại tội phạm này vẫn còn nhiều bất cập. Vì vậy, việc đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp bảo đảm quyền con người của nạn nhân trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô, bộ phận cơ thể người ở Việt Nam có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

2. Thực trạng bảo đảm quyền con người của nạn nhân trong hoạt động điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người ở Việt Nam hiện nay

Quyền con người là những nhu cầu, lợi ích tự nhiên, vốn có của con người được ghi nhận và bảo vệ trong pháp luật quốc gia và các thỏa thuận pháp lý quốc tế (Nguyễn Đăng Dung & cộng sự, 2009, tr. 38). Trong nhà nước pháp quyền, việc tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người là trách nhiệm của Nhà nước; đồng thời, là nguyên tắc xuyên suốt trong xây dựng và thực thi pháp luật, trong đó có pháp luật tố tụng hình sự.

Trong hoạt động điều tra hình sự, bảo đảm quyền con người có ý nghĩa đặc biệt quan trọng vì đây là giai đoạn các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng nhiều biện pháp điều tra và biện pháp cưỡng chế có khả năng tác động trực tiếp đến các quyền cơ bản của cá nhân. Do đó, việc áp dụng các biện pháp điều tra phải đồng thời đáp ứng yêu cầu phát hiện, xử lý tội phạm và bảo đảm tôn trọng, bảo vệ quyền con người theo quy định của *Hiến pháp* và pháp luật.

Đối với tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người, nạn nhân là người bị xâm hại trực tiếp đến quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền được bảo vệ sức khỏe, quyền được tôn trọng danh dự, nhân phẩm và quyền tự quyết đối với cơ thể. Đây là nhóm nạn nhân có mức độ tổn thương đặc biệt nghiêm trọng, không chỉ về thể chất mà còn về tinh thần và đời sống xã

hội. Vì vậy, quá trình điều tra không chỉ nhằm làm rõ sự thật vụ án mà còn phải bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân.

Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 đã thiết lập cơ chế bảo vệ nạn nhân theo nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm. Theo đó, khoản 1 Điều 6 quy định, nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân có quyền “đề nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ mình, người thân thích của mình khi bị xâm hại, bị đe dọa xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp khác có liên quan đến phòng, chống mua bán người; được thông tin về quyền, lợi ích hợp pháp của mình và các biện pháp phòng ngừa mua bán người; được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định của *Luật* này hoặc từ chối nhận hỗ trợ; được bảo vệ bí mật thông tin, dữ liệu về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, nơi cư trú, nơi làm việc và thông tin khác theo quy định của pháp luật; được cơ quan, người có thẩm quyền cấp giấy tờ, tài liệu xác nhận nạn nhân; được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật; được từ chối áp dụng biện pháp bảo vệ”.

Đồng thời, Điều 3 của *Luật* nghiêm cấm “các hành vi đe dọa, trả thù nạn nhân, xúc phạm, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân. Tiết lộ thông tin về nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân khi chưa có sự đồng ý của họ hoặc người đại diện hợp pháp của họ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Bên cạnh đó, Điều 154 *Bộ luật Hình sự* năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định trách nhiệm hình sự nghiêm khắc đối với hành vi mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người “Người nào mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người khác, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm hoặc từ 7 năm đến 15 năm tùy từng trường hợp”, góp phần bảo vệ tính mạng, sức khỏe,

danh dự, nhân phẩm và các quyền hợp pháp của nạn nhân.

Để bảo vệ nạn nhân và phục vụ hoạt động điều tra, *Bộ luật Tố tụng hình sự* năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định: “Việc khám xét chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện cũng được tiến hành khi cần phát hiện người đang bị truy nã, truy tìm và giải cứu nạn nhân”. Quy định này là cơ sở pháp lý quan trọng giúp cơ quan tiến hành tố tụng kịp thời phát hiện, giải cứu và bảo vệ nạn nhân của tội phạm mua bán người. Tuy nhiên, do khám xét là biện pháp cưỡng chế có khả năng tác động đến quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở, quyền về đời sống riêng tư và các quyền cơ bản khác của con người nên việc áp dụng biện pháp này phải tuân thủ nghiêm ngặt các điều kiện, trình tự và thủ tục do pháp luật quy định nhằm bảo đảm sự cân bằng giữa yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và bảo vệ quyền con người.

Như vậy, bảo đảm quyền con người của nạn nhân trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người không chỉ là việc bảo vệ quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền được tôn trọng danh dự, nhân phẩm và quyền về đời sống riêng tư mà còn bao gồm việc bảo đảm quyền được cung cấp thông tin, quyền tham gia tố tụng, quyền được hỗ trợ về y tế, tâm lý và pháp lý, quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại cũng như quyền được bảo vệ trước nguy cơ bị đe dọa, trả thù hoặc tiếp tục bị xâm hại trong suốt quá trình điều tra. Đây là yêu cầu quan trọng nhằm hiện thực hóa nguyên tắc tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người trong tố tụng hình sự.

Thực tiễn điều tra và xét xử các vụ án mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người ở Việt Nam những năm gần đây cho thấy, loại tội phạm này có tính chất đặc thù, được tổ chức chặt chẽ, có sự cấu kết giữa nhiều đối tượng, phạm vi hoạt động liên tỉnh, thậm chí xuyên quốc gia. Tội phạm thường lợi dụng nhu cầu ghép mô, bộ phận cơ thể và

nguy trạng hành vi phạm tội dưới hình thức hiến, tặng mô hoặc hỗ trợ nhân đạo nhằm che giấu bản chất của giao dịch mua bán. Đặc điểm này làm gia tăng khó khăn cho hoạt động phát hiện, thu thập chứng cứ và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nạn nhân trong quá trình điều tra.

Thực tế đã ghi nhận nhiều vụ án có quy mô lớn được các cơ quan tiến hành tố tụng phát hiện, xử lý. Chẳng hạn: chuyên án về hành vi tổ chức mang thai hộ và mua bán mô, nội tạng cơ thể người năm 2023 (Truyền hình Công an nhân dân, 12/11/2023); vụ án đường dây mua bán bộ phận cơ thể người năm 2024 tại Hà Nội (Nguyễn Thắng, 18/01/2025).

Những vụ án trên cho thấy, loại tội phạm này vẫn diễn biến phức tạp, phương thức hoạt động ngày càng tinh vi, đòi hỏi các cơ quan tiến hành tố tụng phải áp dụng đồng bộ nhiều biện pháp nghiệp vụ nhằm kịp thời phát hiện, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật. Thực tiễn xét xử cũng phản ánh xu hướng gia tăng tính chất phức tạp của tội phạm mua bán người nói chung và tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người nói riêng. Trong 6 tháng năm 2025, các Tòa án nhân dân đã thụ lý 93 vụ với 292 bị cáo về các tội mua bán người và các tội liên quan; trong đó, tội mua bán người chiếm 46,24%, tội mua bán người dưới 16 tuổi chiếm 43%, còn tội mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người chiếm 6,45% (Bộ Công an, 12/8/2025). Mặc dù tỷ lệ các vụ án mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người chưa chiếm số lượng lớn trong tổng số các vụ án mua bán người, song tính chất nguy hiểm của loại tội phạm này đặc biệt nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội trực tiếp xâm phạm quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền được bảo vệ sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của con người.

Mặc dù hệ thống pháp luật về bảo vệ nạn nhân đã từng bước được hoàn thiện thông qua các quy định của *Bộ luật Hình sự*, *Bộ luật Tố tụng hình sự* và *Luật Phòng, chống mua*

bán người; đồng thời, sự phối hợp giữa cơ quan điều tra với cơ sở y tế, tổ chức trợ giúp pháp lý và các tổ chức xã hội đã có nhiều chuyển biến tích cực, song công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, thực tiễn bảo đảm quyền con người của nạn nhân trong hoạt động điều tra các vụ án mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, vướng mắc, như:

(1) Cơ chế hỗ trợ về y tế, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý và tái hòa nhập cộng đồng đối với nạn nhân còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả bảo vệ và phục hồi các quyền, lợi ích hợp pháp của nạn nhân; việc chứng minh hành vi phạm tội và xác định tư cách nạn nhân trong các vụ án mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người vẫn còn nhiều khó khăn do các giao dịch thường được che giấu dưới hình thức hiến, tặng mô hoặc hỗ trợ y tế, việc phân biệt giữa giao dịch hợp pháp với hành vi mua bán trái phép không đơn giản.

(2) Nhiều vụ án có yếu tố nước ngoài, chứng cứ chủ yếu được hình thành ngoài lãnh thổ Việt Nam nên việc thu thập tài liệu, chứng cứ gặp nhiều trở ngại. Những khó khăn này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng phát hiện, giải cứu và bảo vệ kịp thời quyền, lợi ích hợp pháp của nạn nhân.

(3) Trong quá trình điều tra, một số hoạt động tố tụng, như: lấy lời khai, đối chất hoặc giám định y khoa nếu không được thực hiện phù hợp với đặc điểm tâm lý của nạn nhân có thể dẫn đến nguy cơ gây tổn thương thứ cấp. Trên thực tế, nhiều nạn nhân có tâm lý mặc cảm, lo sợ bị trả thù hoặc bị kỳ thị nên không chủ động tố giác tội phạm, không hợp tác đầy đủ với cơ quan điều tra hoặc khai báo không toàn diện về vụ việc. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả điều tra mà còn làm giảm khả năng bảo vệ đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân.

(4) Đội ngũ cán bộ trực tiếp điều tra loại tội phạm về các vụ án mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người hiện vẫn còn

hạn chế về số lượng, kinh nghiệm thực tiễn và đào tạo trình độ chuyên môn chuyên sâu.

3. Một số giải pháp

Một là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế pháp lý về xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân trong quá trình điều tra. Mặc dù *Luật Phòng, chống mua bán người* năm 2024 đã có bước tiến quan trọng trong việc ghi nhận quyền của nạn nhân, song, thực tiễn áp dụng vẫn đặt ra yêu cầu tiếp tục cụ thể hóa các quy định liên quan đến xác định tư cách nạn nhân, bảo vệ thông tin cá nhân, hỗ trợ y tế, tâm lý, pháp lý và phục hồi sau tổn thương. Vì vậy, cần sớm ban hành hoặc hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong quá trình tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân. Đặc biệt, đối với các vụ án mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người, cần xây dựng tiêu chí nhận diện nạn nhân phù hợp với đặc điểm của loại tội phạm này.

Hai là, xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong phát hiện, giải cứu và bảo vệ nạn nhân. Tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người có tính chất liên ngành, liên địa bàn, liên quan trực tiếp đến hoạt động điều tra, y tế, quản lý dân cư, trợ giúp pháp lý và bảo vệ xã hội. Vì vậy, cần thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên giữa cơ quan điều tra, viện kiểm sát, tòa án, cơ sở y tế, tổ chức trợ giúp pháp lý và chính quyền địa phương. Trong đó, cơ sở y tế cần được xác định là một chủ thể quan trọng trong phát hiện dấu hiệu bất thường liên quan đến hoạt động hiến, ghép mô, bộ phận cơ thể người. Các bệnh viện cần được hướng dẫn quy trình rà soát hồ sơ, nhận diện dấu hiệu của hành vi mua bán trá hình; đồng thời, thiết lập cơ chế trao đổi thông tin với cơ quan chức năng khi có căn cứ nghi vấn. Tuy nhiên, việc phối hợp phải bảo đảm nguyên tắc tôn trọng quyền riêng tư, bí mật thông tin sức khỏe và dữ liệu cá nhân của người dân.

Ba là, nâng cao chất lượng hoạt động điều tra theo hướng bảo vệ nạn nhân, hạn chế tổn

thương thứ cấp. Trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người, nạn nhân thường là nhóm người chịu tổn thương nghiêm trọng cả về thể chất và tinh thần. Vì vậy, hoạt động điều tra cần chuyển từ cách tiếp cận thuần túy “khai thác thông tin phục vụ chứng minh tội phạm” sang cách tiếp cận “thu thập chứng cứ gắn với bảo vệ nạn nhân”. Cơ quan điều tra cần xây dựng quy trình làm việc phù hợp đối với nạn nhân dễ bị tổn thương, trong đó chú trọng việc bố trí cán bộ có kỹ năng giao tiếp, hạn chế việc triệu tập, lấy lời khai nhiều lần không cần thiết, bảo đảm bí mật thông tin cá nhân và tránh làm phát sinh tâm lý mặc cảm, sợ hãi. Việc tiến hành giám định y khoa, thu thập lời khai, đối chất hoặc các hoạt động tố tụng khác cần được thực hiện trên cơ sở tôn trọng nhân phẩm, sức khỏe và sự an toàn của nạn nhân.

Bốn là, cơ quan chức năng cần nâng cao năng lực phát hiện tội phạm trên không gian mạng, tăng cường thu thập, phân tích chứng cứ điện tử và kịp thời xử lý các hoạt động môi giới trái pháp luật. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, cảnh báo về phương thức, thủ đoạn của loại tội phạm này, nhất là đối với các nhóm có nguy cơ cao như người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, người có nhu cầu vay tiền hoặc tìm kiếm việc làm.

Năm là, cần tăng cường đào tạo chuyên sâu cho điều tra viên, kiểm sát viên và cán bộ liên quan về đặc điểm của tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người, kỹ năng làm việc với nạn nhân, kiến thức y khoa cơ bản và pháp luật về quyền con người. Đồng thời, cần xây dựng văn hóa ứng xử chuẩn mực trong hoạt động tố tụng, nâng cao ý thức trách nhiệm trong bảo vệ nạn nhân. Bên cạnh đó, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo đảm quyền con người trong quá trình điều tra nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hành vi có nguy cơ xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân.

Sáu là, tăng cường hợp tác quốc tế và hoàn thiện cơ chế thu thập chứng cứ trong các vụ án có yếu tố nước ngoài. Theo đó, cần nâng cao hiệu quả thực hiện tương trợ tư pháp về hình sự, đẩy mạnh trao đổi thông tin, phối hợp điều tra với cơ quan có thẩm quyền nước ngoài và hoàn thiện quy định về thu thập, sử dụng chứng cứ xuyên biên giới. Qua đó, tạo điều kiện phát hiện, điều tra, giải cứu và bảo vệ kịp thời quyền, lợi ích hợp pháp của nạn nhân □

Tài liệu tham khảo:

- Bộ Công an (12/8/2025). *6 tháng đầu năm 2025: Đã khởi tố, điều tra 120 vụ mua bán người*. <https://bocongan.gov.vn/bai-viet/6-thang-dau-nam-2025-da-khoi-to-dieu-tra-120-vu-mua-ban-nguoi-1754971979>.
- Đỗ Bình (30/7/2022). *Phòng, chống mua bán người: Cảnh giác với nguy cơ từ không gian mạng*. <https://www.vietnamplus.vn/phong-chong-mua-ban-nguoi-canh-giac-voi-nguy-co-o-tu-khong-gian-mang-post808487.vnp>.
- Nguyễn Đăng Dung, Vũ Công Giao & Lê Khánh Tùng (2009). *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 38.
- Nguyễn Phương Thảo (2023). *Pháp luật quốc tế và Việt Nam về phòng, chống mua bán người xuyên biên giới*. *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 329, tr. 63 - 66.
- Nguyễn Phương Thảo & Lê Trọng An (18/4/2026). *Vấn đề nội luật hóa pháp luật quốc tế về phòng, chống mua bán người xuyên biên giới ở Việt Nam*. *Tạp chí Quản lý nhà nước*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2026/04/18/van-de-noi-luat-hoa-phap-luat-quoc-te-ve-phong-chong-mua-ban-nguoi-xuyen-bien-gioi-o-viet-nam/>
- Nguyễn Thắng (18/01/2025). *Khởi tố bị can đối với 3 đối tượng về tội mua bán bộ phận cơ thể người*. <https://phunuvietnam.vn/khoi-to-bi-can-doi-voi-3-doi-tuong-ve-toi-mua-ban-bo-phan-co-the-nguoi-20250118210445994.htm>
- Truyền hình Công an nhân dân (12/11/2023). *Phá chuyên án mua bán mô, nội tạng cơ thể người*. <https://antv.gov.vn/phap-luat-3/pha-chuyen-an-mua-ban-mo-noi-tang-co-the-nguoi-55301D9FC.html>